

- Chi hỗ trợ trẻ em có địa chỉ cụ thể theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân tài trợ;
- Chi hỗ trợ khác phù hợp với tôn chỉ mục đích của Quỹ;
- Chi vốn đối ứng các dự án (nếu có).

Mức chi cụ thể cho các nội dung tại Điểm này do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định theo đề nghị của Giám đốc Quỹ, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và khả năng của Quỹ. Đối với các dự án được tài trợ, nội dung và mức chi thực hiện theo thỏa thuận hoặc văn bản ký kết giữa Quỹ với nhà tài trợ.

b) Chi cho công tác quản lý nghiệp vụ, hành chính của Quỹ: Dành 10% (mười phần trăm) trên tổng số thu được trong năm (trừ các khoản thu viện trợ, tài trợ có mục đích, địa chỉ cụ thể và hỗ trợ của ngân sách Nhà nước) để chi cho công tác quản lý hành chính, nghiệp vụ của Quỹ, bao gồm:

- Chi tiền lương, tiền công và các khoản phụ cấp khác (nếu có) cho cán bộ, hợp đồng lao động và phụ cấp cho cán bộ kiêm nhiệm trực tiếp tham gia các hoạt động của Quỹ;

- Chi các khoản đóng góp (BHXH, BHYT, kinh phí công đoàn) cho cán bộ hợp đồng (nếu có) theo các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước;

- Chi hội nghị sơ kết, tổng kết;

- Chi các hoạt động nghiệp vụ đặc thù của Quỹ: Chi công tác tuyên truyền, vận động để huy động nguồn lực cho Quỹ; Chi khảo sát, lập dự án và kiểm tra, giám sát, đánh giá chương trình dự án hỗ trợ cho trẻ em; Chi thưởng vận động và khen thưởng cho các đơn vị, tổ chức, cá nhân có công đóng góp cho hoạt động của Quỹ; Các khoản chi nghiệp vụ đặc thù khác.

- Chi khác.

Mức chi cho các nội dung của Điểm này theo định mức, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành của Nhà nước. Riêng đối với các khoản chi cho hoạt động nghiệp vụ đặc thù của Quỹ, mức chi cụ thể cho từng nội dung do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định theo đề nghị của Giám đốc Quỹ.

Trường hợp đến cuối năm, nguồn kinh phí trích 10% để chi cho công tác quản lý hành chính, nghiệp vụ không chi hết thì nhập lại Quỹ.

c) Hàng năm, Quỹ được bố trí dự phòng mức tối đa không quá 15% tổng số thu trong năm để đáp ứng các nhu cầu chi phát sinh đột xuất và cấp bách khác. Số dư Quỹ cuối năm trước được chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng theo quy định của Nhà nước.

3. Nội dung chi của các dự án được tài trợ:

Đối với các dự án được tài trợ, nội dung chi thực hiện theo thỏa thuận giữa Quỹ với nhà tài trợ, phù hợp với quy định của pháp luật. Riêng các dự án viện trợ của nước ngoài, nội dung chi thực hiện theo văn bản ký kết.

4. Quyền yêu cầu chi theo mục đích của nhà tài trợ:

Những tổ chức, cá nhân ủng hộ cho Quỹ có quyền yêu cầu sử dụng nguồn tài trợ của mình cho các mục tiêu và đối tượng cụ thể trong phạm vi hoạt động của Quỹ và phù hợp với pháp luật Việt Nam.

5. Công tác lập dự toán, kế toán, quyết toán thu, chi quản lý Quỹ:

a) Lập dự toán thu, chi:

- Đối với nguồn kinh phí do ngân sách tỉnh hỗ trợ: việc lập dự toán thu, chi thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính và hướng dẫn của cơ quan tài chính có thẩm quyền của tỉnh.

- Đối với nguồn tự thu của Quỹ: Hàng năm cùng thời gian quy định lập dự toán ngân sách nhà nước, Quỹ có trách nhiệm lập dự toán thu, chi trình Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua đề tổng hợp chung vào dự toán ngân sách Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, báo cáo cấp có thẩm quyền để thực hiện.

b) Hạch toán kế toán, kiểm toán:

- Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh phải tổ chức và thực hiện công tác kế toán, thống kê theo đúng quy định của pháp luật về kế toán, thống kê; mở sổ sách ghi chép đầy đủ danh sách các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ và danh sách, địa chỉ đối tượng được Quỹ giúp đỡ.

- Việc hạch toán kế toán, quyết toán kinh phí của Quỹ thực hiện theo chế độ kế toán hành chính sự nghiệp hiện hành. Nghiêm cấm việc để ngoài sổ sách kế toán bất kỳ khoản thu, chi, một loại tài sản, tiền quỹ, công nợ hay khoản đóng góp nào của các đơn vị, tổ chức, cá nhân.

- Đối với các nguồn viện trợ, thực hiện theo dõi, hạch toán và quyết toán theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn viện trợ.

- Hàng quý, năm, Quỹ có trách nhiệm lập báo cáo tài chính và quyết toán thu, chi Quỹ để báo cáo Hội đồng Bảo trợ và Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Công tác quản lý Quỹ:

- Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh phải thực hiện công khai mọi khoản thu, chi và chấp hành đúng chế độ tài chính, kế toán của Nhà nước nhằm cung cấp những thông tin cần thiết phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo điều hành thu, chi của Quỹ;

- Định kỳ và đột xuất, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, Sở Tài chính có trách nhiệm kiểm tra việc quản lý và sử dụng nguồn tài chính của Quỹ. Giám đốc Quỹ chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về toàn bộ hoạt động thu, chi của Quỹ;

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm xét duyệt quyết toán toàn bộ các nguồn kinh phí hoạt động của Quỹ theo quy định hiện hành của Nhà nước và tổng hợp chung vào báo cáo quyết toán của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để quyết toán với Sở Tài chính.

Chương III KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 9. Khen thưởng

Mọi tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có thành tích xuất sắc trong hoạt động xây dựng và phát triển Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh đều được khen thưởng. Việc khen thưởng thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Kỷ luật

Mọi hành vi thực hiện không đúng theo các quy định tại Quy chế này đều bị xử lý nghiêm túc theo quy định của pháp luật./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Huê

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1355/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 8 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Trung tâm Văn hóa - Thể thao Dung Quất**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 17/3/2008 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án sắp xếp bước đầu tổ chức bộ máy của Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất;

Căn cứ Quyết định số 1080/QĐ-UBND ngày 30/6/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm Văn hóa - Thể thao Dung Quất;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất tại Tờ trình số 18/TTr-BQL ngày 10/7/2008 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 844/SNV-TCBC ngày 28/7/2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao Dung Quất.

Điều 2. Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất hướng dẫn, chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Thể thao Dung Quất hoạt động đúng nội dung Quy chế này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất, Thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan và Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thể thao Dung Quất căn cứ Quyết định thi hành./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Huế

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao Dung Quất
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1355/QĐ-UBND ngày 06/8/2008
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí pháp lý

Trung tâm Văn hóa - Thể thao Dung Quất (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập có thu tự đảm bảo một phần kinh phí hoạt động thường xuyên, trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất, có tư cách pháp nhân, có con dấu, trụ sở và tài khoản riêng. Trung tâm chịu sự quản lý nhà nước của Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và UBND tỉnh theo quy định của pháp luật.

Trụ sở làm việc của Trung tâm tại Khu đô thị mới Vạn Tường, xã Bình Hải, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Chức năng của Trung tâm

Trung tâm có chức năng tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thông tin và thể dục thể thao nhằm tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thông qua các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao góp phần nâng cao chất lượng đời sống tinh thần cho cán bộ, chuyên gia, kỹ sư, công nhân, người lao động và nhân dân tại địa bàn Khu kinh tế Dung Quất và vùng lân cận.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm

1. Tham gia xây dựng chiến lược phát triển lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao trong địa bàn Khu kinh tế Dung Quất, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác dài hạn và hằng năm về các lĩnh vực hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao trình Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch sau khi được phê duyệt.

3. Xây dựng chương trình, kế hoạch tập huấn, huấn luyện, tuyển chọn, đào tạo diễn viên, vận động viên do Trung tâm quản lý và phối hợp tổ chức quản lý theo khả năng nhiệm vụ được giao.

4. Phát hiện, bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao cho các đối tượng thuộc các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp tại địa bàn Khu kinh tế Dung Quất.

5. Tổ chức các hoạt động dịch vụ văn hóa, các loại hình nghệ thuật được cấp có thẩm quyền cho phép nhằm đáp ứng nhu cầu giải trí về văn hóa, văn nghệ và thể dục thể thao cho cán bộ, chuyên gia, kỹ sư, công nhân, người lao động, nhân dân tại Khu kinh tế Dung Quất và vùng lân cận.

6. Tổ chức các loại hình câu lạc bộ nghệ thuật và thể thao theo khả năng chuyên môn nghiệp vụ để thu hút đông đảo mọi tầng lớp tham gia hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, phù hợp với các quy định hiện hành.

7. Tạo các nguồn thu đúng quy định nhằm giảm chi ngân sách nhà nước; đồng thời từng bước thực hiện yêu cầu xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao.

8. Thực hiện báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất về hoạt động của Trung tâm với cấp có thẩm quyền theo quy định.

9. Quản lý cán bộ, viên chức, tài chính, tài sản và cơ sở vật chất của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn khác do UBND tỉnh hoặc Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất giao phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm.

Chương II **CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 4. Lãnh đạo Trung tâm

1. Trung tâm có Giám đốc và từ 1 - 2 Phó Giám đốc.

2. Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu và là người đại diện theo pháp luật của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

3. Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp việc cho Giám đốc, được Giám đốc phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác cụ thể và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công hoặc ủy quyền. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm.

4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước và quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức của UBND tỉnh.

Điều 5. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ

1. Trung tâm có các phòng chuyên môn nghiệp vụ sau:

a) Phòng Hành chính - Tài vụ.

b) Phòng Nghiệp vụ Văn hóa - Thể thao.

2. Giám đốc Trung tâm căn cứ Quyết định này ban hành chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các phòng chuyên môn nghiệp vụ trực thuộc; đồng thời sắp xếp, bố trí cán bộ, viên chức đảm bảo tiêu chuẩn chức danh, cơ cấu ngạch viên chức theo quy định nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Biên chế

1. Biên chế của Trung tâm được phân bổ trong tổng số chỉ tiêu biên chế sự nghiệp của tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

2. Ngoài chỉ tiêu biên chế do UBND tỉnh giao, căn cứ vào nhu cầu, khối lượng công việc và khả năng tài chính, Giám đốc Trung tâm báo cáo Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất quyết định việc hợp đồng lao động theo đúng quy định của pháp luật và thẩm quyền phân cấp.

Chương III

CƠ CHẾ TÀI CHÍNH VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Cơ chế tài chính

Trung tâm thực hiện cơ chế tài chính theo các quy định hiện hành của Nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp có thu tự bảo đảm một phần kinh phí hoạt động thường xuyên, các quy định về tài chính áp dụng cho riêng Khu kinh tế Dung Quất và theo sự hướng dẫn của cơ quan tài chính có thẩm quyền.

Trung tâm chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, thanh quyết toán các nguồn kinh phí hoạt động của Trung tâm theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 8. Mối quan hệ công tác

1. Trung tâm chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất và sự giám sát về công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn của các Ban chuyên môn thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất; đồng thời chịu sự kiểm tra và hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền của tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Mối quan hệ công tác của Trung tâm đối với các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất là mối quan hệ phối hợp công tác thường xuyên để giải quyết hoặc tổ chức thực hiện một nhiệm vụ công tác do Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất giao, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định của Quy chế này.

3. Trung tâm thực hiện mối quan hệ phối hợp với các cơ quan, đoàn thể, các tổ chức xã hội trên địa bàn tỉnh nhằm giải quyết công tác chuyên môn nghiệp vụ hoặc thực hiện các quan hệ giao dịch, hợp đồng với các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện nhiệm vụ được giao theo đúng các quy định của Nhà nước.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thể thao Dung Quất có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng nội dung Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Trung tâm Văn hoá - Thể thao Dung Quất tổng hợp báo cáo Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất trình Chủ tịch UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Huế